

Số: 448/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 20 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 420/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1968

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ xxx, phường T, thành phố H, tỉnh H

- Bị đơn: Ông Bùi Đình B, sinh năm 1967

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Đội xxx, thôn Đ, xã D, huyện T, TP. H.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết cố 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị T và ông Bùi Đình B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T và ông Bùi Đình B thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà Trần Thị T và ông Bùi Đình B không có con chung.
- **Về tài sản chung, nhà đất chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- **Về án phí:** Bà Trần Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2020/0062881 ngày 04 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Trả lại bà Trần Thị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã D (Giấy chứng nhận kết hôn số 9, ngày 27/02/2021);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hải

